

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 17-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phụng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dũng và bà Bùi Thị Hoài Thanh;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cù;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 22/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Trần Đức T**, sinh năm 1983 tại huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; đăng ký hộ khẩu thường trú/nơi ở: Thôn T2, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn B và con bà: Nguyễn Thị G; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1991; con: có một con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Nguyễn Xuân C**, sinh năm 1963 tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; đăng ký hộ khẩu thường trú/ nơi ở: Khu 13, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và con bà: Ngô Thị L1; vợ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1968; con: có hai con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1989 tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; đăng ký hộ khẩu thường trú/ nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân D và con bà: Trần Thị M; vợ: Đoàn Thị V, sinh năm 1990; con: có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo **Nguyễn Chí Q**, sinh năm 1992 tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; đăng ký hộ khẩu thường trú/ nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Chí C và con bà: Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 28/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Doãn Trung P, sinh năm 1960; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vắng mặt.

3. Anh Phạm Mạnh Q, sinh năm 1984; vắng mặt.

Đều có nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/01/2018 tại gia đình ông Doãn Trung P tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; Công an huyện Phù Cừ phối hợp với Công an xã Đ phát hiện các bị cáo Trần Đức T, sinh năm 1983 ở xã T, thị xã Đ, tỉnh Q Ninh; Nguyễn Xuân C, sinh năm 1963 ở khu 13 phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989 và Nguyễn Chí Q, sinh năm 1992 đều ở thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Khi cơ quan điều tra vào bắt quả tang thì Nguyễn Chí Q bỏ chạy. Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.500.000 đồng; 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu đỏ; 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng. Thu giữ trong người Trần Đức T số tiền 11.045.000 đồng, thu trong người bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ trong người bị cáo Nguyễn Xuân C số tiền 3.520.000 đồng. Đến khoảng 0 giờ 40 phút thì Nguyễn Chí Q đến Cơ quan điều tra Công an huyện đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 600.000 đồng. Các bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền thu giữ là 20.665.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận: Tối ngày 27/01/2018 các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q đến nhà ông P để mừng đám cưới con trai ông P. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, các bị cáo cùng rủ nhau ngồi tại sân rạp đám cưới đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Các bị cáo thống nhất dùng bộ bài đánh chắn có 100 quân

bài có một mặt màu trắng, cách chơi như sau: bộ bài được chia làm 5 phần bằng nhau, mỗi phần 20 quân, 1 phần dùng để làm “nọc”, cho vào đĩa sứ, 4 phần dành cho 4 người chơi, quá trình chơi, người nào “ù” trước là thắng và được nhận tối thiểu 20.000 đồng của những người còn lại. Trước khi tham gia đánh bạc thì các bị cáo Trần Đức T có khoảng hơn 10.000.000 đồng; Nguyễn Xuân C có khoảng 4.000.000 đồng; Nguyễn Mạnh H có khoảng 1.600.000 đồng và Nguyễn Chí Q có khoảng 1.400.000 đồng.

Ông Doãn Trung P và bà Nguyễn Thị L là chủ nhà nhưng ông, bà không biết các bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà mình nên không có căn cứ xử lý.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSPC ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q về tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 58; Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự; Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với các bị cáo, tuyên phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo C, H và Q từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; ngoài ra còn đề nghị về các vấn đề xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, phù hợp các vật chứng thu giữ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng từ 22 giờ đến 23 giờ ngày 27/01/2018 tại gia đình ông Doãn Trung P tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn, thu giữ tại chiếu bạc là 4.500.000 đồng, thu giữ trong người bị cáo Trần Đức T số tiền 11.045.000 đồng, thu trong người bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ trong người bị cáo Nguyễn Xuân C số tiền 3.520.000 đồng; riêng bị cáo Nguyễn Chí Q tự nguyện giao nộp số tiền 600.000 đồng. Các bị cáo đều khẳng định số tiền thu giữ trong người và dưới chiếu bạc dùng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 20.665.000 đồng; do đó, hành vi của các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Chí Q đã phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, vị trí, vai trò người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo là người có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức rõ được việc đánh bạc là phạm pháp, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đều cùng tham gia đánh bạc với khoảng thời gian như nhau, cùng giữ vai trò đồng phạm là người thực hành, không có người khởi xướng, tuy nhiên mức tiền các bị cáo dùng để đánh bạc khác nhau, do đó người có số tiền lớn hơn sẽ chịu hình phạt cao hơn. Trong vụ án này, bị cáo T có số tiền lớn nhất nên sẽ chịu hình phạt cao nhất, tiếp đến là các bị cáo C, H và Q.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, các bị cáo đều xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt, có xác nhận của UBND xã nơi cư trú, nên cả bốn bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí Q tự nguyện ra đầu thú, ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là thương binh, có nhiều Huân, Huy chương vì vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích trên, xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tội phạm mà các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, do đó chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu đỏ; 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu trắng và 01 đĩa sứ màu trắng là các công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu, tiêu hủy; số tiền 20.665.000 đồng là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên sẽ tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với ông Doãn Trung P và bà Nguyễn Thị L là chủ nhà nhưng ông P, bà L không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Xuân C và Nguyễn Chí Q phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt:

Trần Đức T 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Nguyễn Xuân C 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*).

Nguyễn Mạnh H 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*).

Nguyễn Chí Q 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo phải nộp một lần số tiền phạt vào ngân sách nhà nước. Nếu chậm thực hiện nghĩa vụ nộp phạt thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu đỏ; 100 quân bài đánh chắn có một mặt màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.665.000 đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 30/3/2018 của Công an huyện Phù Cừ.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Đức T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Xuân C và Nguyễn Chí Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Cừ; VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Phụng